

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT**  
*Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:*

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

*When in traffic, drivers are requested to carry the certificate of inspection. Return certificate and inspection stamp when receiving a withdrawal notice from the Registration and Inspection Center.*

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

*When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward it.*

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

*Perform maintenance and/or repair to the good technical conditions of the vehicle between two consecutive inspections.*

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

*When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No. ... the concerned Registration and Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.*

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

*A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.*

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM**  
MOT - Vietnam Register

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH**  
**AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ**

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE  
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY  
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

No: KD 8599241

**I. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)**

Biển đăng ký: 31A-6996 (Registration Number)

Loại phương tiện: (Type) 0 tô khách (Vehicle Inspection No.)

Nhãn hiệu: (Mark) FORD

Số loại: (Model code) TRANSIT FCCY-HFFA

Số máy: (Engine Number) HFFA5B22440

Số khung: (Chassis Number) WFOFXMCF5B22440

Năm, Nước sản xuất: 2005, Việt Nam (Manufactured Year and Country)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use)

Cải tạo (Modification)

Niên hạn SD: 2025 (Lifetime limit to)

**2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)**

Công thức bánh xe: 4x2 (Wheel Formula)

Vết bánh xe: 1737/1700 (mm) (Wheel Tread)

Kích thước bao: (Overall Dimension) 5651 x 1974 x 2395 (mm)

KT khoang hành lý lớn nhất (Largest luggage container dimension)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 3750 (mm)

Khối lượng bản thân: (Kerb mass) (mm)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: 2284 (kg)

(Design/Authorized pay load)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 3500/3500 (kg)

(Design/Authorized total mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)

(Design/Authorized towed mass)

Số người cho phép chở: 16 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm

(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Diesel

Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 2402 (cm3)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 88(kW)/4000vph

Số sê-ri: (No.) KD-8599241 252829329466

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires: Tire size/axle)  
1: 2: 215/75R16  
2: 2: 215/75R16

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2021  
Số phiếu kiểm định (Issued on: Day/Month/Year)  
2909D-16553/21 (Inspection Report No.)  
2909D (INSPECTION CENTER)  
Có hiệu lực đến hết ngày (Valid until) 19/12/2021  
PHỤ GIÁM ĐỐC



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)   
Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)

Ghi chú:

CÔNG AN TP HÀ NỘI      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Phòng CSGT      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0059433

**ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ**

Họ tên chủ xe: **BAN THANH TRA GTCC HÀ NỘI**  
Nơi ĐKNK thường trú: **75B Tô Hiến Thành HBT-HN**  
CMND số:      cấp ngày  
Nhãn hiệu: **FORD**      Số loại:      Loại xe: **Khách nhỏ**  
Màu sơn: **T/Vàng**      Số máy: **22440**      Số khung: **22440**  
Tự trọng:      kg. Tải trọng: **Hàng hóa**      kg  
Số chỗ ngồi: **16**      (cả lái phụ)  
Hà Nội, ngày **20** tháng **12** năm **2005**  
**Trưởng phòng**

Biển số:

**31A-6996**

Đăng ký lần đầu

ngày: **20/12/2005**

THƯỢNG TÁ: *Cao Văn Hùng*

**NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý!**

MẪU 01DB

H theo QĐ số 1093/QĐ-BCA(C13)

Ngày 06 - 12 - 2000

- 1- Phải nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ giao thông.
- 2- Khi mua, bán, cho, tặng, di chuyển xe, phải làm thủ tục sang tên, di chuyển.
- 3- Phải khai báo cơ quan CSGT nơi đăng ký xe những trường hợp dưới đây:
  - Thay đổi toàn bộ màu sơn xe.
  - Vẽ, dán quảng cáo trên xe.
  - Thay đổi tổng thành máy, khung xe.
  - Xe hỏng, nát không lưu hành.
  - Thay đổi hệ thống lái, phanh, hệ thống treo, hệ thống truyền động.
  - Xe bị mất.
  - Mất biển số.
  - Mất đăng ký.